TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 730/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2024
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn

2. Ông Vũ Huy Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 423/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 465/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 407/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ thường trú: Nhà không số, ấp 34 (cũ: tổ 3, ấp 4), xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1985; Địa chỉ nơi ở hiện nay: Nhà không số, ấp 34 (cũ: tổ 3, ấp 4), xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà Hoài có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Tỉnh vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/5/2024 và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn là bà Dương Thị H trình bày:

Bà Hoài và ông Lê Minh T chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21 quyển số 01 cấp ngày 01/8/2007. Hai vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là

do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, ông Tỉnh ngoại tình, chửi bới, đánh bà Hoài. Bà Hoài nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân giữa bà Dương Thị H và ông Lê Minh T không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, bà Dương Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Hoài được ly hôn với ông Lê Minh T.

- Về con chung: Bà Dương Thị H và ông Lê Minh T có 02 con chung tên là Lê Dương Tịnh, sinh ngày 15/02/2018 và Lê Dương Anh, sinh ngày 27/9/2016. Khi ly hôn, bà Dương Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Dương Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Dương Thị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Dương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa có ý kiến như sau:

Trong quá trình điều tra, thu thập chứng cứ Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị H về việc ly hôn với ông Lê Minh T. Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Lê Dương Tịnh, sinh ngày 15/02/2018 và Lê Dương Anh, sinh ngày 27/9/2016 cho bà Dương Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Hoài xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung: Bà Hoài xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết. Về nợ chung: Bà Hoài xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Bà Dương Thị H chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Dương Thị H và ông Lê Minh T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01 cấp ngày 01/8/2007. Do cuộc sống chung không hạnh phúc nên bà Dương Thị H yêu cầu ly hôn với ông Lê Minh T. Đây là tranh chấp về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn có nơi cư trú tại xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ

luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có thẩm quyền giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã thực hiện các thủ tục tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho ông Lê Minh T. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Dương Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Lê Minh T vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà Dương Thị H và bị đơn ông Lê Minh T là phù hợp với điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01 cấp ngày 01/8/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định thể hiện hôn nhân giữa bà Dương Thị H và ông Lê Minh T là hợp pháp.

[2.2] Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình tố tụng, bị đơn ông Lê Minh T vắng mặt, không thể hiện có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị H, điều này cho thấy ông Lê Minh T không có thiện chí hàn gắn, không có bất kỳ động thái nào để níu kéo, cứu vãn cuộc hôn nhân này. Xét thấy trình trạng hôn nhân giữa bà Hoài và ông Tỉnh là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị H là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Bà Dương Thị H xác định quá trình chung sống với ông Lê Minh T có 02 (hai) con chung tên Lê Dương Tịnh, sinh ngày 15/02/2018 và Lê Dương Anh, sinh ngày 27/9/2016. Hiện nay, trẻ Lê Dương Tịnh và Lê Dương Anh đang chung sống cùng với bà Dương Thị H và ông Lê Minh T tại địa chỉ: Nhà không số, ấp 34 (cũ: tổ 3, ấp 4), xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ly hôn, bà Hoài yêu cầu được trực tiếp nuôi trẻ Lê Dương Tịnh và Lê Dương Anh, về cấp dưỡng nuôi con chung bà Dương Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng vụ án, Tòa án cũng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng thông báo cho ông Lê Minh T biết về yêu cầu của bà Hoài muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, ông Tỉnh không có bất kỳ động thái nào phản đối. Để tránh làm xáo trộn cuộc sống của trẻ Lê Dương Tịnh và Lê Dương Anh, thiết nghĩ nên giao trẻ Lê Dương Tịnh và Lê Dương Anh cho bà Hoài trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp; Về cấp dưỡng nuôi con chung: bà Dương Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung: Bà Dương Thị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Bà Dương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Thị H đối với ông Lê Minh T. Bà Dương Thị H được ly hôn với ông Lê Minh T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21 quyển số 01 cấp ngày 01/8/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao trẻ Lê Dương Tịnh, sinh ngày 15/02/2018 và Lê Dương Anh, sinh ngày 27/9/2016 cho bà Dương Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Dương Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Ông Lê Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Bà Dương Thị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Dương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được cấn trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà Dương Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033815 ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Dương Thị H đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- UBND xã Ân Hảo Đông,
huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000014 381209

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Cơ

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 16 tháng 8 năm 2024.

Tại Phòng nghị án Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử với thành phần gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn.

2. Ông Vũ Huy Hoàng.

Đã nghị án về vụ án "Tranh chấp ly hôn" theo hồ sơ thụ lý số 423/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 05 năm 2024, nguyên đơn bà Dương Thị H, bị đơn ông Lê Minh T.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Dương Thị H đối với ông Lê Minh T. Bà Dương Thị H được ly hôn với ông Lê Minh T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 21 quyển số 01 cấp ngày 01/8/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao trẻ Lê Dương Tịnh, sinh ngày 15/02/2018 và Lê Dương Anh, sinh ngày 27/9/2016 cho bà Dương Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung bà Dương Thị H xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Ông Lê Minh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc nuôi con để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Bà Dương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Bà Dương Thị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Bà Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được cấn trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà Dương Thị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0033815 ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Dương Thị H đã nộp đủ án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Cơ